

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/HS-ST.
Ngày 08/8/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Mai Thanh Chúc.

- Ông Nguyễn Tấn Sĩ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đây, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2024/TLST-HS, ngày 16 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Thạch Trung H, sinh ngày 29 tháng 7 năm 2002, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch R, sinh năm 1973 và bà Thạch Thị H1, sinh năm 1970; vợ, con chưa có; anh, chị, em ruột gồm có 03 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2015. Tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị tạm giữ ngày 06/02/2024 đến ngày 12/02/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Bị cáo Nguyễn Hữu T, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2005, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp N, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H2, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1978; vợ, con chưa có; anh, chị, em ruột gồm có 02 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân:

Tốt; bị tạm giữ ngày 06/02/2024 đến ngày 12/02/2024 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Minh N, sinh ngày 04/01/2002. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Anh Kim Hoàng Gia M, sinh ngày 24/02/2005. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

- Chị Nguyễn Thị C, sinh ngày 20/9/1983. Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt, không có lý do.

Người phiên dịch: Ông Kim Na R1, nguyên Cán bộ phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cầu Ngang. Có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- 01 túi niêm phong mẫu vật hoàn trả số 67/2024/M1 ngày 10/02/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Hồ Tuấn K.

- 01 túi niêm phong mẫu vật hoàn trả số 67/2024/M2 ngày 10/02/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Hồ Tuấn K.

- 01 chai nhựa trong suốt nhãn hiệu STING, kích thước 21,5x5x2,5cm, có gắn nắp nhựa màu đỏ khoét hai lỗ tròn; một lỗ có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng có đoạn co giãn kích thước 20,5x0,5cm và một lỗ có gắn 01 (một) ống kim loại màu trắng dài 14,5cm, đầu đoạn kim loại nối vào ống nhựa màu trắng.

- 01 hột quẹt gas bên trong có hai hột xúc sắc, có kích thước 8x2x1,5cm, có gắn đoạn giấy bạc dài 4cm, đã qua sử dụng.

- 01 hột quẹt gas bên ngoài có hình gấu trúc, có kích thước 8x2x1cm, đã qua sử dụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 05/02/2024, trong lúc đang ở nhà nghỉ “Mẫn Mẫn” thuộc ấp M, xã M, huyện C, bị cáo Nguyễn Hữu T kêu bị cáo Thạch Trung H điều khiển xe mô tô chở bị cáo T đến nhà anh Nguyễn Minh N, ngụ ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh để lấy hung khí đi đánh nhau, sau khi đánh nhau xong sẽ trở về nhà anh N mua ma túy sử dụng, nghe vậy bị cáo H đồng ý. Sau khi đánh nhau xong, bị cáo H chở bị cáo T về, trên đường về bị cáo T tiếp tục kêu bị cáo H ghé nhà anh N để mua ma túy đem qua quán nước “Diễm Thu” thuộc ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh cùng nhau sử dụng, khi nào có tiền sẽ hùn lại trả tiền cho N sau, bị cáo H đồng ý.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo H điều khiển xe mô tô chở bị cáo T đến nhà anh N, bị cáo T hỏi anh N mua một túi ma túy với giá 200.000 đồng, anh N lấy ra một đoạn ống nhựa chứa ma túy bán trực tiếp cho T tại cửa phòng

ngủ, bị cáo T cầm lấy túi ma túy bỏ vào túi quần phía trước bên phải và nói “cho hai thằng em thiếu khi nào có tiền trả sau”, anh N đồng ý.

Sau đó, bị cáo T hỏi anh N “bình đâu”, nghĩa là hỏi mượn bộ dụng cụ để sử dụng ma túy vừa mới mua, anh N chỉ cái bình sử dụng ma túy trong phòng ngủ có gắn một ống thủy tinh và kêu bị cáo T tự lấy, lúc này bị cáo T mở nắp nhựa có khoét 02 (hai) lỗ tròn, một lỗ gắn ống hút, một lỗ gắn ống thủy tinh bên trong còn một ít ma túy đem ra đưa cho bị cáo H và kêu đi trước qua quán nước Diễm T2, lát nữa bị cáo T đem ma túy qua sau, bị cáo H cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy bỏ vào ba lô cất rồi điều khiển xe qua quán Diễm T2 đi vào căn chòi phía sau của quán nằm vắng chờ bị cáo T.

Một lát sau, bị cáo T đến đi vào trong chòi chỗ bị cáo H đang nằm vắng, bị cáo T cũng nằm vắng và kêu 02 chai nước ngọt STING ra uống. Lúc này, bị cáo H lấy 01 chai đổ hết nước vào 02 cái ly, sau đó lấy nắp nhựa có gắn ống hút và ống thủy tinh đã mượn của anh N gắn vào chai STING kết thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo T lấy túi ma túy mới mua để trên bàn đá trong chòi mục đích để sử dụng, do trong ống thủy tinh còn ma túy nên bị cáo H dùng hột quẹt đốt lên sử dụng trước một hơi, rồi đến bị cáo T sử dụng, khoảng 05 phút sau bị cáo H tiếp tục sử dụng rồi để bộ dụng cụ sử dụng ma túy xuống nền gạch, dưới bàn đá. Lúc này bị cáo T nằm vắng ngủ, còn bị cáo H nhắn tin và gọi điện thoại rủ Kim Hoàng Gia M, sinh ngày 24/02/2005, ngụ ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh đến để sử dụng ma túy, M đồng ý.

Khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày, M đi đến quán vào nằm vắng, chung chòi với bị cáo H và bị cáo T, bị cáo H nhìn về bộ dụng cụ sử dụng ma túy đang để dưới bàn đá rồi hất mặt về phía M và nói “đó, chơi đi”, M hiểu ý của bị cáo H là kêu sử dụng ma túy nên cầm lấy bộ dụng cụ và dùng hột quẹt đốt ma túy sử dụng rồi để xuống nền gạch dưới bàn đá. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, lực lượng Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, quản lý một đoạn ống nhựa chứa nhiều tinh thể màu trắng, một ống thủy tinh chứa chất rắn màu nâu được niêm phong gửi giám định và các đồ vật khác có liên quan. Quá trình làm việc, bị cáo T và bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Hữu T, Thạch Trung H và Kim Hoàng Gia M, kết quả đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Căn cứ Kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 10/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh T kết luận (tại bút lục 87-88):

- Gói 01: Chất rắn màu nâu chứa trong 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

- Gói 02: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1146 gam.

Ngày 10/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị cáo Nguyễn Hữu T và Thạch Trung H về tội Tàng

trữ trái phép chất ma túy, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam 02 bị cáo để phục vụ điều tra.

Trong quá trình điều tra chứng minh được, bị cáo Thạch Trung H còn có hành vi cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy và sử dụng địa điểm là căn chòi lá của quán D để rủ Kim Hoàng Gia M đến sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 24/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án và bổ sung quyết định khởi tố bị cáo Thạch Trung H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đối với hành vi của Nguyễn Minh N, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C xử lý trong một vụ án khác. Đối với Kim Hoàng Gia M đã bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS-HS, ngày 15/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố:

- Bị cáo Thạch Trung H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Thạch Trung H và Nguyễn Hữu T đều khai nhận: Hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như bản Cáo trạng mô tả. Các bị cáo thống nhất Kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 10/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh T. Các tờ tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung các bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, các bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Thạch Trung H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với bị cáo Thạch Trung H:

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Trung H từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Thạch Trung H từ 01 năm đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Thạch Trung H phải chấp hành hình phạt chung. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 06 tháng 02 năm 2024.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu T:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 01 năm đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 06 tháng 02 năm 2024.

Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc các bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Thạch Trung H và Nguyễn Hữu T nói lời sau cùng: Các bị cáo thừa nhận đã thực hiện các hành vi “Tô chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nêu trên vi phạm pháp luật, các bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, các bị cáo Thạch Trung H và Nguyễn Hữu T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của các bị cáo khai tại Cơ quan điều tra; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 05/02/2024, bị cáo Nguyễn Hữu T và bị cáo Thạch Trung H đến nhà anh Nguyễn Minh N thuộc ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh mua một túi ma túy với giá 200.000 đồng, đồng thời mượn anh N một nắp nhựa có khoét 02 (hai) lỗ tròn: Một lỗ gắn ống hút, một lỗ gắn ống thủy tinh bên trong còn một ít ma túy đem qua quán D thuộc ấp C, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh để cùng nhau sử dụng chất ma túy.

Khi vào căn chòi phía sau quán Diễm T2, bị cáo H lấy nắp nhựa có gắn ống hút và ống thủy tinh gắn vào chai STING kết thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy, còn bị cáo T thì lấy túi ma túy mới mua để trên bàn đá trong chòi, bị cáo H và bị cáo T cùng nhau sử dụng ma túy trong ống thủy tinh trước, trong lúc sử dụng ma túy bị cáo H rủ thêm Kim Hoàng Gia M đến sử dụng ma túy, khi M đến thì M sử dụng ma túy có trong bộ dụng cụ do bị cáo Hậu cung c. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Công an huyện C phát hiện bắt quả tang, quản lý một túi ma túy trên bàn đá; 01 đoạn ống thủy tinh có chứa chất rắn màu nâu bên trong.

Căn cứ Kết luận giám định số 67/KL-KTHS ngày 10/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh T kết luận:

- Gói 01: Chất rắn màu nâu chứa trong 01 đoạn ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, dạng vết không xác định được khối lượng.

- Gói 02: Tinh thể màu trắng chứa trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1146 gam.

Từ những chứng cứ, căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận:

- Hành vi của bị cáo Thạch Trung H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

- Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi Tổ chức, tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Các bị cáo nhận thức và biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, bản thân các bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều lần nên bị nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện, các bị cáo đã tổ chức và tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng nêu trên tại quán nước Điểm T2 thuộc ấp C Trên, xã H, huyện C thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng của vụ án, gửi đi giám định và kết luận đều là chất ma túy, từ đó đã dẫn các bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Thạch Trung H: Bị cáo nhận thức và biết được hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện phạm tội đến cùng, với lỗi cố ý trực tiếp. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo H thể hiện: Bị cáo cung cấp chất ma túy, cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy và rủ Kim Hoàng Gia M đến để cùng nhau sử dụng ma túy, mặt khác bị cáo đã sử dụng địa điểm tại chòi của quán nước D để tổ chức thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngoài ra bị cáo và bị cáo T còn hùn tiền mua ma túy của anh N, bị cáo T nhận túi ma túy vừa mua được đem qua quán nước D để trên bàn đá chưa sử dụng thì bị Công an huyện C phát hiện bắt quả tang gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1146 gam nên bị cáo và bị cáo T còn đồng phạm về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trong cùng thời gian và địa điểm bị cáo H đã phạm 02 tội đều có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo diễn ra một cách công khai, làm ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Căn cứ tính chất của vụ án, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đối với bị cáo Nguyễn Hữu T: Bị cáo biết rõ những tác hại của ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, do nghiện ma túy, bị cáo và bị cáo H đã hùn tiền mua ma túy của anh N, nhưng chưa sử dụng thì đến khoảng 15 giờ, ngày 05/02/2024 bị Công an huyện C bắt quả tang, quản lý một túi ma túy trên bàn đá và gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1146 gam nên bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo và bị cáo H phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy có tính chất đồng phạm thông qua việc 02 bị cáo hùn tiền mua ma túy mục đích để sử dụng. Qua đó thể hiện bị cáo bất chấp, xem thường pháp luật, hành vi của bị cáo gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, tạo dư luận không tốt trong đời sống xã hội. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. Về xử lý vật chứng:

a/ Đối với các vật chứng gồm:

- 01 túi niêm phong mẫu vật hoàn trả số 67/2024/M1 ngày 10/02/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Hồ Tuấn K.

- 01 túi niêm phong mẫu vật hoàn trả số 67/2024/M2 ngày 10/02/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Hồ Tuấn K.

Đây là chất ma túy, cấm lưu hành.

b/ Đối với các vật chứng gồm:

- 01 chai nhựa trong suốt nhãn hiệu STING, kích thước 21,5x5x2,5cm, có gắn nắp nhựa màu đỏ khoét hai lỗ tròn; một lỗ có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng có đoạn co giãn kích thước 20,5x0,5cm và một lỗ có gắn 01 (một) ống kim loại màu trắng dài 14,5cm, đầu đoạn kim loại nối vào ống nhựa màu trắng.

- 01 hộp quẹt gas bên trong có hai hộp xúc sắc, có kích thước 8x2x1,5cm, có gắn đoạn giấy bạc dài 4cm, đã qua sử dụng.

- 01 hộp quẹt gas bên ngoài có hình gấu trúc, có kích thước 8x2x1cm, đã qua sử dụng.

Các bị cáo đã sử dụng các vật chứng này để làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội.

Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí hình sự: Buộc các bị cáo Thạch Trung H và Nguyễn Hữu T mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

- Bị cáo Thạch Trung H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.1. Đối với bị cáo Thạch Trung H:

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thạch Trung H 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thạch Trung H 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của 02 tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Thạch Trung H phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 06 tháng 02 năm 2024.

1.2. Đối với bị cáo Nguyễn Hữu T:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 06 tháng 02 năm 2024.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 túi niêm phong mẫu vật hoàn trả số 67/2024/M1 ngày 10/02/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Hồ Tuấn K.

- 01 túi niêm phong mẫu vật hoàn trả số 67/2024/M2 ngày 10/02/2024 với hình dấu tròn màu đỏ có nội dung PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TRÀ VINH và các chữ ký ghi tên Nguyễn Văn M1, Hồ Tuấn K.

- 01 chai nhựa trong suốt nhãn hiệu STING, kích thước 21,5x5x2,5cm, có gắn nắp nhựa màu đỏ khoét hai lỗ tròn; một lỗ có gắn 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng có đoạn co giãn kích thước 20,5x0,5cm và một lỗ có gắn 01 (một) ống kim loại màu trắng dài 14,5cm, đầu đoạn kim loại nối vào ống nhựa màu trắng.

- 01 hột quẹt gas bên trong có hai hột xúc sắc, có kích thước 8x2x1,5cm, có gắn đoạn giấy bạc dài 4cm, đã qua sử dụng.

- 01 hột quẹt gas bên ngoài có hình gấu trúc, có kích thước 8x2x1cm, đã qua sử dụng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Thạch Trung H và Nguyễn Hữu T mỗi bị cáo có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật.

“Trưởng hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm